|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THPT LÊ HỒNG PHONG**  **Tổ: Toán-Tin** | Họ và tên giáo viên: ……………………….. |

**TÊN BÀI DẠY: HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH TRẢI NGHIỆM**

**TÊN CHỦ ĐỀ/BÀI HỌC: MỘT VÀI ÁP DỤNG CỦA TOÁN HỌC TRONG TÀI CHÍNH**

Môn học/Hoạt động giáo dục: Toán .; lớp: 11

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức :**

**-** Học sinh nhận biết được một số bài toánbài toán gửi tiết kiệm tích lũy, bài toán vay trả góp cơ bản.

- HS biết vận dụng kiến thức toán học, cụ thể là công thức lãi kép và công thức tính tổng n số hạng

đầu của một cấp số nhân, để giải quyết một số vấn đề tài chính thường gặp trong cuộc sống như bài toán gửi tiết kiệm tích lũy, bài toán vay trả góp.

**2. Về năng lực** Bài học góp phần phát triển những phẩm chất và năng lực sau cho hs:

- Năng lực giao tiếp toán học: Thông qua việc mô hình hoá toán học, hs đc rèn năng lực giao tiếp toán học. Tương tác tích cực với các thành viên trong nhóm. Từ đó bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho học sinh.

- Tư duy và lập luận toán học: Xây dựng được công thức đối với bài toán gửi tiết kiệm tích lũy, bài toán vay trả góp, và mối quan hệ với các bài toán.

**3. Phẩm chất**

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác. Tư duy các vấn đề toán học một cách lôgic và hệ thống.

- Chăm học, chăm chỉ đọc sách giáo khoa, tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân qua đó vận dụng kiến

thức của bài học để giải quyết được các bài toán thực tiễn

- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động và thực hiện các nhiệm vụ được giao

- Trung thực trong hoạt động động nhóm và giải quyết vấn đề.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. HS chuẩn bị máy tính cầm tay.
2. GV tìm hiểu bảng lãi suất gửi tiết kiệm tích lũy, bảng lãi suất vay trả góp của một số ngân hàng tại thời điểm thực hiện bài dài dạy. Chuẩn bị: Máy chiếu**,** phiếu học tập, giấy màu, giấy A0, bút lông, kéo….

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1**: **Mở đầu**

**a) Mục tiêu:** GV giới thiệu về nội dung của từng tiết học. Tạo được sự tò mò, gây hứng thú cho HS, HS mong muốn, hào hứng được bắt đầu các công việc .

**b) Nội dung:**

+) GV: Nếu gửi đều đặn 2 triệu đồng mỗi tháng vào một tài khoản tích luỹ có lãi suất 6% một năm, thì giá trị tài khoản của bạn sẽ là bao nhiêu vào cuối tháng thứ 2?

Ngược lại, nếu vay 1 tỉ đồng để mua nhà với lãi suất 9% một năm, thì số tiền bạn phải trả hằng tháng là bao nhiêu để có thề trả hết khoản vay này trong 10 năm?

**c) Sản phẩm:**

+ Cuối tháng thứ nhất, khi ngân hàng đã tính lãi thì số tiền có được là



+ Đầu tháng thứ hai, khi đã gửi thêm số tiền đồng thì số tiền là



+ Cuối tháng thứ hai, khi ngân hàng đã tính lãi thì số tiền có được là



**d) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Giao nhiệm vụ:***

- GV giao cho cá nhân học sinh trong lớp tự thảo luận.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS thảo luận và phân công nhau tìm hiểu, tính toán; thống nhất.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:*** HS lên bảng trình bày, các học sinh khác thảo luận và cho ý kiến

***Bước 4: Kết luận, nhận định:***

- Gv nhận xét và đưa ra kết luận.

**2.Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Số tiền của một niên kim**.

**1**

1. **Mục tiêu:** Giúp HS làm quen với cách xây dựng công thức tính số tiền của một niên kim qua trường hợp cụ thể.

**b) Nội dung:** Bác Lan gửi đều đặn 10 triệu đồng vào ngày đầu mỗi tháng trong vòng 5 năm vào một tài khoản tích luỹ hưởng lãi suất 6% mỗi năm, theo hình thức tính lãi kép hằng tháng.

1. Tính số tiền có trong tài khoản vào cuối kì thứ nhất, cuối kì thứ hai.
2. Tính số tiền có trong tài khoản vào cuối kì thứ *n.*
3. Tính số tiền cỏ trong tài khoản ngay sau lần thanh toán cuối cùng.

**c) Sản phẩm:**

Đầu mỗi tháng khách hàng gửi vào ngân hàng số tiền A đồng, với lãi kép r%/tháng thì số tiền khách hàng nhận được cả vốn lẫn lãi sau n tháng (n ∈ N\*) ( nhận tiền cuối tháng, khi ngân hàng đã tính lãi) là Sn.

Ý tưởng hình thành công thức:

+ Cuối tháng thứ nhất, khi ngân hàng đã tính lãi thì số tiền có được là



+ Đầu tháng thứ hai, khi đã gửi thêm số tiền đồng thì số tiền là



+ Cuối tháng thứ hai, khi ngân hàng đã tính lãi thì số tiền có được là



+ Từ đó ta có công thức tổng quát: 

Lời giải:

a) Ta có: 5 năm = 60 tháng.

Lãi suất theo tháng là 0,5%.

Số tiền có trong tài khoản vào cuối kì thứ nhất là

A1 = 10 + 10. 0,5% = 10.(1 + 0,5%) = 10,05 (triệu đồng).

Số tiền có trong tài khoản vào cuối kì thứ hai là

A2 = [10.(1 + 0,5%) + 10] + [10.(1 + 0,5%) + 10].0,5%

= [10.(1 + 0,5%) + 10](1 + 0,5%) = 10.(1 + 0,5%)2 + 10.(1 + 0,5%)

= 20,15025 (triệu đồng).

b) Tiếp tục làm như trên ta thấy số tiền có trong tài khoản vào cuối kì thứ n là

An = 10.(1 + 0,5%)n + 10.(1 + 0,5%)n – 1 + ... + 10.(1 + 0,5%) (triệu đồng).

c) Số tiền có trong tài khoản ngay sau lần thanh toán cuối cùng là

A = A59 + 10 = [10.(1 + 0,5%)59 + 10.(1 + 0,5%)58 + ... + 10.(1 + 0,5%)] + 10

= 10 + 10.(1 + 0,5%) + 10.(1 + 0,5%)2 + ... + 10.(1 + 0,5%)59

Đây là tổng của 60 số hạng đầu của một cấp số nhân với số hạng đầu tiên a = 10 và công bội q = 1 + 0,5%, nên ta có:

A=10.1−(1+0,5%)601−(1+0,5%)=10.(1+0,5%)60−10,5%10.1−1+0,5%601−1+0,5%=10.1+0,5%60−10,5% ≈ 697,7 (triệu đồng).

**d) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Giao nhiệm vụ:***

- GV giao nhóm 1, 4 thực hiện ý a, nhóm 2, 5 thực hiện ý b, nhóm 3,6 thực hiện ý c.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS thảo luận và phân công nhau tìm hiểu, tính toán; thống nhất trong nhóm để ghi ra kết quả của nhóm vào tờ A0.

- Giáo viên đi đến các nhóm quan sát các nhóm hoạt động, hướng dẫn, đặt câu hỏi gợi ý cho các nhóm khi cần thiết.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:*** HS treo phiếu học tập tại vị trí của nhóm và báo cáo.

***Bước 4: Kết luận, nhận định:***

- Gv nhận xét các nhóm: Quan sát hoạt động của các nhóm và đánh giá thông qua bảng kiểm.

**Bảng kiểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Có** | **Không** | **Đánh giá năng lực** |
| Tự giác, chủ động trong hoạt động nhóm |  |  | Giao tiếp |
| Bố trí thời gian hợp lí |  |  |
| Hoàn thành hoạt động nhóm đúng hạn |  |  |
| Thảo luận và đóng góp ý kiến của các thành viên |  |  |

Giáo viên chốt kiến thức. Chú ý: Từ công thức (1) ta có thể tính được:



**Giá trị hiện tại của một niên kim**..

**2**

**Hoạt động 2.2: Giá trị hiện tại của một niên kim**.

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS làm quen với cách xây dựng công thức tính số tiền hiện tại của một niên kim, qua một trường hợp cụ thể.

**b) Nội dung:**

Giả sử một người gửi tiết kiệm với lãi suất không đồỉ 6% một năm, theo hình thức tính lăi kép hằng quý.

1. Tính lãi suất / trong mỗi quý và số khoảng thời gian tính lãi trong vòng 5 năm.

b) Giả sử sau 5 năm người đó nhận được số tiền 100 triệu đồng cả vốn lẫn lãi. Tính giá trị hiện tại cùa số tiền 100 triệu đồng đó.

**c) Sản phẩm:**

a) Một năm có 4 quý nên lãi suất trong mỗi quý là i = 6% : 4 = 1,5%.

Số khoảng thời gian tính lãi trong vòng 5 năm là 5 . 4 = 20.

b) Giá trị hiện tại của số tiền 100 triệu đồng đó là

Ap = 100 . (1 + 1,5%)-20 ≈ 74,25 (triệu đồng).

Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở.

**d) Tổ chức thực hiện:** PP đàm thoại – gợi mở, đánh giá bằng PP hỏi đáp,chấm vở.

***Bước 1: Giao nhiệm vụ:***

- GV giao nhóm 1, 3,5 thực hiện ý a, nhóm 2, 4,6 thực hiện ý b.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS thảo luận và phân công nhau tìm hiểu, tính toán; thống nhất trong nhóm để ghi ra kết quả của nhóm vào tờ A0.

- Giáo viên đi đến các nhóm quan sát các nhóm hoạt động, hướng dẫn, đặt câu hỏi gợi ý cho các nhóm khi cần thiết.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:*** HS treo phiếu học tập tại vị trí của nhóm và báo cáo.

***Bước 4: Kết luận, nhận định:***

- Gv nhận xét các nhóm: Quan sát hoạt động của các nhóm và đánh giá thông qua bảng kiểm.

**Bảng kiểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Có** | **Không** | **Đánh giá năng lực** |
| Tự giác, chủ động trong hoạt động nhóm |  |  | Giao tiếp |
| Bố trí thời gian hợp lí |  |  |
| Hoàn thành hoạt động nhóm đúng hạn |  |  |
| Thảo luận và đóng góp ý kiến của các thành viên |  |  |

Giáo viên chốt kiến thức.

**Mua trả góp**.

**3**

**a) Mục tiêu: Giúp h**ọc sinh làm quen với cách tính giá trị hiện tại của một khoản vay trả góp, qua một trường hợp cụ thể.

**b) Nội dung:**

Anh Hưng muốn mua một chiếc xe ô tô theo hình thức trả góp để chạy xe dịch vụ. Anh ấy có thể trả dần 10 triệu đồng mỗi tháng nhưng không cỏ tiền trả trước. Nếu anh Hưng có thề thực hiện các khoản thanh toán này trong vòng 5 năm và lãi suất là 10% một năm, thì hiện tại anh ấy có thể mua được chiếc xe ô tô với mức giá nào?

**c) Sản phẩm:**

**Lời giải:**

Ta có: 5 năm = 60 tháng, suy ra n = 60.

Lãi suất hằng tháng là i = 56% .

Số tiền trả dần hằng tháng là R = 10 (triệu đồng).

Anh Hưng có thể mua xe ô tô với mức giá là

(triệu đồng).

Vậy hiện tại anh Hưng có thể mua được chiếc xe ô tô với giá khoảng 470,65 triệu đồng.

**d) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Giao nhiệm vụ:***

- GV giao nhóm 1, 3,5 thực hiện ý a, nhóm 2, 4,6 thực hiện ý b.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS thảo luận và phân công nhau tìm hiểu, tính toán; thống nhất trong nhóm để ghi ra kết quả của nhóm vào tờ A0.

- Giáo viên đi đến các nhóm quan sát các nhóm hoạt động, hướng dẫn, đặt câu hỏi gợi ý cho các nhóm khi cần thiết.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:*** HS treo phiếu học tập tại vị trí của nhóm và báo cáo.

***Bước 4: Kết luận, nhận định:***

- Gv nhận xét các nhóm: Quan sát hoạt động của các nhóm và đánh giá thông qua bảng kiểm.

**Bảng kiểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Có** | **Không** | **Đánh giá năng lực** |
| Tự giác, chủ động trong hoạt động nhóm |  |  | Giao tiếp |
| Bố trí thời gian hợp lí |  |  |
| Hoàn thành hoạt động nhóm đúng hạn |  |  |
| Thảo luận và đóng góp ý kiến của các thành viên |  |  |

Giáo viên chốt kiến thức.

**Hoạt động 3: Luyện tập**.

**a) Mục tiêu:** Học sinh ôn lại kiến thức đã học, vận dụng vào làm bài tập .

**b) Nội dung:**

**Bài 1.** Anh Bình cần đầu tư bao nhiêu tiền hằng tháng với lãi suất 6% mỗi năm, theo hình thức tính lãi kép hằng tháng, để có 200 triệu đồng sau hai năm?

**Bài 2.** Một người trúng xổ số giải đặc biệt với trị giá 5 tỉ đồng và số tiền trúng thưởng sẽ được trả dần hằng năm, mỗi năm 500 triệu đồng trong vòng 10 năm. Giá trị hiện tại của giải đặc biệt này là bao nhiêu? Giả sử người đó có thể tìm được hình thức đầu tư với lãi suất 8% mỗi năm, tính lãi kép hằng năm.

**Bài 3.** Một cặp vợ chồng trẻ vay ngân hàng 1 tỉ đồng với lãi suất 9% một năm để mua nhà. Họ dự định sẽ trả góp hằng tháng trong vòng 10 năm để hoàn trả khoản vay này. Hỏi mỗi tháng họ sẽ phải trả cho ngân hàng bao nhiêu tiền?

**c) Sản phẩm:**

**Lời giải:**

**Bài 1.** Gọi R (triệu đồng) là số tiền anh Bình cần đầu tư hằng tháng.

Ta có: 2 năm = 24 tháng. Suy ra n = 24.

Lãi suất theo tháng là 0,5%, suy ra i = 0,5%.

Ta có (triệu đồng).

Từ công thức , ta suy ra , thay số ta được:

(triệu đồng)

Vậy anh Bình cần đầu tư mỗi tháng khoảng 7,865 triệu đồng hay 7 865 000 đồng mỗi tháng để có 200 triệu đồng sau 2 năm.

(Thà dư chứ không để thiếu nên số tiền mỗi tháng anh Bình cần đầu tư phải lớn hơn R mà ta tìm được).

**Bài 2.** Mỗi năm thanh toán 500 triệu đồng trong vòng 10 năm, tức là khoản thanh toán đều đặn bằng nhau và bằng 500 triệu đồng hay R = 500 (triệu đồng) và số khoản thanh toán là n = 10 (năm).

Lãi suất 8% mỗi năm hay i = 8%.

Giá trị hiện tại của giải đặc biệt trên là



Lãi kép là: 500 – 3355,0407 = 1644, 9593 (triệu đồng).

**Bài 3.** Ta có: 10 năm = 120 tháng, suy ra n = 120.

Lãi suất hằng tháng là i = 0,75%.

Số tiền vay là Ap = 1 tỉ đồng = 1 000 triệu đồng.

Số tiền mỗi tháng họ sẽ phải trả cho ngân hàng là

(triệu đồng).

Vậy mỗi tháng họ phải trả cho ngân hàng khoảng 12,67 triệu đồng.

**d) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Giao nhiệm vụ:***

- GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS thỏ luận và trình bày lời giải ra phiếu..

- Giáo viên gọi đại diện nhóm lên trình bày.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:*** HS treo phiếu học tập và báo cáo.

***Bước 4: Kết luận, nhận định:***

- Gv nhận xét các nhóm.

- Giáo viên chốt lại kết quả chính xác.

**CÂU HỎI KIỂM TRA/ĐÁNH GIÁ THEO MỨC ĐỘ**

**Nhận biết**

**1**

**Câu 1.[MĐ1]**  Một người gửi 100 triệu đồng vào một ngân hàng với lãi suất 0,4%/tháng. Biết rằng nếu không rút tiền khỏi ngân hàng thì cứ sau mỗi tháng, số tiền lãi sẽ nhập vào vốn ban đầu để tính lãi cho tháng tiếp theo. Hỏi sau đúng 6 tháng, người đó được lĩnh số tiền (cả vốn ban đầu và lãi) gần nhất với số tiền nào dưới đây, nếu trong khoảng thời gian này người đó không rút tiền ra và lãi suất không thay đổi?

**A.** 102.424.000 đồng **B.** 102.423.000 đồng

**C.** 102.016.000 đồng **D.** 102.017.000 đồng

**Lời giải**

**Chọn A**

Áp dụng công thức lãi kép suy ra số tiền cả gốc lẫn lãi người đó có sau 6 tháng là:

 đồng.

**Câu 2.[MĐ1]**  Một người gửi tiết kiệm hết 10 triệu đồng vào một ngân hàng với lãi suất 7% một năm. Biết rằng nếu không rút tiền ra khỏi ngân hàng thì cứ sau mỗi năm, số tiền lãi sẽ được nhập vào vốn ban đầu. Sau 5 năm mới rút lãi thì người đó thu được số tiền lãi là

**A.** 14,026 triệu đồng **B.** 50,7 triệu đồng **C.** 4,026 triệu đồng **D.** 3,5 triệu đồng

**Lời giải**

**Chọn C**

Áp dụng công thức lãi kép suy ra số tiền cả gốc lẫn lãi người đó thu được sau 5 năm là:



Do đó số tiền lãi người đó có sau 65 năm là:  triệu đồng.

**Thông hiểu**

**2**

**Câu 3.[MĐ2]**  Một người gửi tiết kiệm vào ngân hàng với lãi suất 8,4%/năm và tiền lãi hàng năm được nhập vào tiền vốn. Tính số năm tối thiểu người đó cần gửi để số tiền thu được nhiều hơn 2 lần số tiền gửi ban đầu.

**A.** 10 năm **B.** 9 năm **C.** 8 năm **D.** 11 năm

**Lời giải**

**Chọn B**

Giả sử số tiền gửi là  thì số tiền thu được cả gốc lẫn lãi sau  năm là: 

Giả thiết bài toán thỏa mãn khi 

Do đó tối thiểu người đó cần gửi 9 năm để số tiền thu được nhiều hơn gấp 2 lần số tiền ban đầu.

**Câu 4.[MĐ2]**  Một người gửi ngân hàng 100 triệu đồng với kì hạn 3 tháng, lãi suất 5% một quý theo hình thức lãi kép (sau 3 tháng sẽ tính lãi và cộng vào gốc). Sau đúng 6 tháng, người đó gửi thêm 50 triệu đồng với kì hạn và lãi suất như trước đó. Tính tổng số tiền người đó nhận được sau 1 năm (tính từ lần gửi đầu tiên)?

**A.** 179,676 triệu đồng **B.** 177,676 triệu đồng

**C.** 178,676 triệu đồng **D.** 176,676 triệu đồng

**Lời giải**

**Chọn D**

1 quý = 3 tháng suy ra /3 tháng.

Số tiền người đó thu từ 100 triệu ban đầu sau 1 năm là: 

Số tiền người đó thu được từ 50 triệu đồng sau 6 tháng cuối là: 

Tổng số tiền người đó thu được là  triệu đồng.

**Cách 2:** Ta có: .

**Câu 5.[MĐ2]**  Để thực hiện kế hoạch kinh doanh, ông A cần chuẩn bị một số vốn ngay từ bây giờ. Ông có số tiền là 500 triệu đồng gửi tiết kiệm với lãi suất 0,4%/tháng theo hình thức lãi kép. Sau 10 tháng, ông A gửi thêm vào 300 triệu nhưng lãi suất các tháng sau có thay đổi là 0,5%/tháng. Hỏi sau 2 năm kể từ lúc gửi số tiền ban đầu, số tiền ông A nhận được cả gốc lẫn lãi là bao nhiêu? (Không tính phần thập phân).

**A.** 879693600 **B.** 880438640 **C.** 879693510 **D.** 901727821

**Lời giải**

**Chọn C**

Số tiền cả gốc lẫn lãi ông A có được sau 10 tháng là: 

Sau đó ông A gửi thêm 300 triệu với lãi suất các tháng sau có thay đổi là 0,5%/tháng

Số tiền ông A thu được tổng cộng sau 2 năm là:  triệu đồng.

**Vận dụng**

**3**

**Câu 6.[MĐ3]**  Bác Bình cần sửa lại căn nhà với chi phí 1 tỷ đồng. Đặt kế hoạch sau 5 năm phải có đủ số tiền trên thì mỗi năm bác Bình cần gửi vào ngân hàng một khoản tiền tiết kiệm như nhau gần nhất bằng giá trị nào sau đây, biết lãi suất của ngân hàng là 7%/năm và lãi hàng năm được nhập vào vốn.

**A.** 162 triệu đồng **B.** 162,5 triệu đồng

**C.** 162,2 triệu đồng **D.** 162,3 triệu đồng

**Lời giải**

**Chọn B**

Áp dụng công thức 

Với  là số tiền gửi ban đầu,  là thời gian gửi,  là lãi suất,  là số tiền thu được.

Ycbt  triệu đồng.

**Câu 7.[MĐ3]**  Biết rằng khi đỗ vào trường đại học , mỗi sinh viên cần nộp một khoản tiền lúc nhập học là 5 triệu đồng. Bố mẹ Minh tiết kiệm để đầu mỗi tháng gửi một số tiền như nhau vào ngân hàng theo hình thức lãi kép. Hỏi mỗi tháng, họ phải gửi số tiền là bao nhiêu (làm tròn đến hàng nghìn) để sau 9 tháng, rút cả gốc lẫn lãi thì được 5 triệu đồng, biết lãi suất hiện tại là 0,5%/tháng.

**A.** 542.000 đồng **B.** 555.000 đồng **C.** 556.000 đồng **D.** 541.000 đồng

**Lời giải**

**Chọn A**

Áp dụng công thức 

Với  là số tiền gửi ban đầu,  là thời gian gửi,  là lãi suất,  là số tiền thu được.

Ycbt .

**Câu 8.[MĐ3]**  Một người gửi tiết kiệm theo thể thức lãi kép như sau: Mỗi tháng, người này tiết kiệm một số tiền là  đồng rồi gửi vào ngân hàng theo kỳ hạn 1 tháng với lãi suất 0,8%/tháng. Tìm  để sau 3 năm kể từ ngày gửi lần đầu tiên người đó có tổng số tiền là 500 triệu đồng.

**A.**  **B.** 

**C.**  **D.** 

**Lời giải**

**Chọn C**

Áp dụng công thức 

Với  tháng ta được:

.

**Câu 9.[MĐ3]**  Anh Phúc đầu tư 100 triệu đồng vào một công ty theo mức lãi kép với lãi suất 15% một năm. Giả sử lãi suất hàng năm không thay đổi. Hỏi sau 3 năm, số tiền lãi của anh Phúc gần nhất với giá trị nào sau đây?

**A.** 104,6 triệu đồng **B.** 52,1 triệu đồng

**C.** 152,1 triệu đồng **D.** 4,6 triệu đồng

**Lời giải**

**Chọn B**

Số tiền anh Phúc nhận được là  triệu đồng.

**Vận dụng cao**

**4**

**Câu 10.[MĐ4]**  Một người có 10 triệu đồng gửi vào ngân hàng với kỳ hạn 3 tháng (1 quý là 3 tháng), lãi suất 6%/ 1 quý theo hình thức lãi kép (sau 3 tháng sẽ tính lãi và cộng vào gốc). Sau đúng 3 tháng, người đó lại gửi thêm 20 triệu đồng với hình thức và lãi suất như vậy. Hỏi sau 1 năm, tính từ lần gửi đầu tiên, người đó nhận được số tiền gần kết quả nào nhất?

**A.** 35 triệu **B.** 37 triệu **C.** 36 triệu **D.** 38 triệu

**Lời giải**

**Chọn B**

Số tiền người đó nhận được là  triệu.